BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu in DSTN1

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP - ĐỢT: LK2
Kèm theo quyết định số _____/QĐ-ĐHCT - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2018-2019

Đơn vị: Khoa Luật

STT	Mã SV	Họ và tên	Ng/Sinh	Tên lớp	Nữ	ĐTB	TCTL	Xếp loại	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
Ngành học: Luật (Hệ Đại học - Chính quy)											
Chuyên ngành: Luật hành chính											
1	4115244	Đỗ Hoàng Phương	20/09/93	LK1163A9		2.93	140	Khá	Luật	Luật hành chính	SS
2	B1200968	Lê Thanh Tuấn	/ /93	LK1263A9		2.77	143	Khá	Luật	Luật hành chính	SS
3	B1208216	Lê Thị Hiếu Nhi	08/09/94	LK1263A9	N	3.40	122	Giỏi	Luật	Luật hành chính	SS
4	B1311403	Dương Huỳnh Ngân	09/09/94	LK1363A9	N	2.95	123	Khá	Luật	Luật hành chính	SS
5	B1403544	Bùi Văn Dương	14/03/96	LK1463A3		2.38	140	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
6	B1500205	Diệp Hoàng Anh	21/05/92	LK1563A2		2.54	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
7	B1500206	Lê Huỳnh Anh	24/07/96	LK1563A3	N	2.44	140	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
8	B1500208	Hữu Thị Bé	10/10/96	LK1563A1	N	2.56	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
9	B1500231	Nguyễn Thị Ngọc Hân	04/09/95	LK1563A3	N	3.28	140	Giỏi	Luật	Luật hành chính	
10	B1500237	Đặng Thị Diệu Hiền	23/10/96	LK1563A2	N	3.64	140	Xuất sắc	Luật	Luật hành chính	
11	B1500265	Lê Thị Kim Lộc	10/08/96	LK1563A2	N	3.41	142	Giỏi	Luật	Luật hành chính	
12	B1500287	Phạm Thành Nhân	01/09/95	LK1563A2		2.91	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
13	B1500289	Lữ Thị Tuyết Nhi	21/05/96	LK1563A2	N	2.36	140	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
14	B1500296	Trần Thị Bảo Như	03/12/96	LK1563A1	N	3.65	142	Xuất sắc	Luật	Luật hành chính	
15	B1500305	Kiêm Thị Ngọc Sang	14/12/96	LK1563A2	N	2.41	140	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
16	B1500313	Trần Văn Tâm	10/04/95	LK1563A2		2.34	144	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
17	B1500324	Lư Kim Thoa	02/09/95	LK1563A1	N	3.00	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
18	B1500331	Trần Thị Hoài Thương	01/05/96	LK1563A2	N	2.22	140	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
19	B1500338	Hứa Thị Ngọc Trân	22/12/96	LK1563A3	N	2.23	140	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
20	B1500345	Thái Thị Phương Trang	14/02/96	LK1563A2	N	2.65	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
21	B1500347	Trần Quốc Trình	19/07/96	LK1563A1		2.60	148	Khá	Luật	Luật hành chính	
22	B1500350	Đào Thị Thanh Tuyền	08/03/96	LK1563A3	N	2.75	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
23	B1500355	Hồng Xa Va	20/06/96	LK1563A1		2.38	142	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
24	B1500361	Lý Hồng Ý	03/11/96	LK1563A2	N	2.50	141	Khá	Luật	Luật hành chính	
25	B1500365	Bùi Thị Phi Yến	17/06/96	LK1563A2	N	2.43	140	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
26	B1500574	Lý Thanh Trường	03/06/96	LK1563A3		2.62	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
27	B1502837	Vương Thị Diễm Hương	29/06/97	LK1563A1	N	3.24	140	Giỏi	Luật	Luật hành chính	
28	B1502841	Lê Kim Khỏe	22/03/97	LK1563A1	N	3.59	144	Giỏi	Luật	Luật hành chính	

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP - ĐỢT: LK2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ng/Sinh	Tên lớp	Nữ	ĐTB	TCTL	Xếp loại	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
29	B1502844	Nguyễn Thị Thúy Kiều	14/06/97	LK1563A1	N	3.02	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
30	B1502862	Lê Thị Kim Ngân	09/01/97	LK1563A1	N	2.40	140	Trung bình	Luật	Luật hành chính	
31	B1502879	Đỗ Nguyễn Yến Phương	30/03/97	LK1563A1	N	3.18	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
32	B1502881	Neàng Thị Ti Qui	30/05/97	LK1563A1	N	2.80	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
33	B1502884	Triệu Phú Quý	01/11/97	LK1563A1		3.16	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
34	B1502887	Lê Minh Tâm	06/11/97	LK1563A1		3.27	140	Giỏi	Luật	Luật hành chính	
35	B1502893	Trần Văn Thạnh	11/10/97	LK1563A1		2.62	142	Khá	Luật	Luật hành chính	
36	B1502917	Nguyễn Thị Cẩm Vân	02/06/97	LK1563A1	N	2.80	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
37	B1502919	Trần Thị Ái Vy	08/09/97	LK1563A1	N	3.03	144	Khá	Luật	Luật hành chính	
38	B1502930	Huỳnh Thị Ngọc Bích	29/08/97	LK1563A2	N	2.72	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
39	B1502933	Đào Kim Chi	09/09/97	LK1563A2	N	2.68	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
40	B1502936	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	08/06/97	LK1563A2	N	2.73	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
41	B1502939	Trần Vũ Duy	28/09/97	LK1563A2		2.71	142	Khá	Luật	Luật hành chính	
42	B1502946	Ngô Thị Giàu	19/04/96	LK1563A2	N	2.94	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
43	B1502947	Nguyễn Ngọc Hân	29/03/97	LK1563A2	N	2.66	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
44	B1502949	Nguyễn Phúc Hậu	13/09/97	LK1563A2		3.02	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
45	B1502991	Trương Dương Thục Nhi	24/02/97	LK1563A2	N	3.31	142	Giỏi	Luật	Luật hành chính	
46	B1503000	Dân Lục Quốc	23/04/97	LK1563A2		3.13	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
47	B1503002	Nguyễn Thị Hồng Quyên	23/05/96	LK1563A2	N	2.74	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
48	B1503003	Nguyễn Thị Mai Sang	15/08/97	LK1563A2	N	2.64	141	Khá	Luật	Luật hành chính	
49	B1503012	Nguyễn Thanh Thắng	06/09/97	LK1563A2		2.74	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
50	B1503041	Võ Như Ý	06/08/97	LK1563A2	N	3.02	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
51	B1503042	Huỳnh Diễm An	24/07/97	LK1563A3	N	2.98	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
52	B1503048	Nguyễn Bảo Châu	27/01/97	LK1563A3	N	2.77	141	Khá	Luật	Luật hành chính	
53	B1503077	Trương Ngọc Mơ	22/01/97	LK1563A3	N	2.82	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
54	B1503087	Phạm Minh Nhị	06/09/97	LK1563A3		2.52	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
55	B1503090	Nguyễn Ngọc Phúc	07/09/97	LK1563A3		3.38	140	Giỏi	Luật	Luật hành chính	
56	B1503097	Trần Duy Tân	10/08/97	LK1563A3		2.75	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
57	B1503100	Sơn Thị Hiếu Thảo	10/05/97	LK1563A3	N	2.98	142	Khá	Luật	Luật hành chính	
58	B1503101	Lữ Thị Kim Thi	22/05/97	LK1563A3	N	3.19	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
59	B1503102	Lâm Sa Thonh	30/12/97	LK1563A3		2.91	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
60	B1503106	Thạch Thị Anh Thư	11/05/97	LK1563A3	N	2.56	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
61	B1503109	Trần Thị Thùy Trang	09/05/97	LK1563A3	N	2.71	142	Khá	Luật	Luật hành chính	
62	B1503116	Nguyễn Long Túc	20/08/97	LK1563A3		2.67	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
63	B1503123	Vương Quốc Anh	16/02/97	LK1563A3		2.93	140	Khá	Luật	Luật hành chính	

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP - ĐỢT: LK2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ng/Sinh	Tên lớp	Nữ	ĐTB	TCTL	Xếp loại	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
64	B1503149	Nguyễn Thị Kiều Lan	04/01/97	LK1563A1	N	2.88	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
65	B1503151	Đỗ Thị Trúc Linh	25/04/96	LK1563A2	N	2.87	141	Khá	Luật	Luật hành chính	
66	B1503152	Nguyễn Thị Tài Linh	19/09/97	LK1563A1	N	3.27	140	Giỏi	Luật	Luật hành chính	
67	B1503159	Thị Ngân	25/11/97	LK1563A1	N	2.78	142	Khá	Luật	Luật hành chính	
68	B1503162	Nguyễn Bảo Ngọc	24/09/97	LK1563A1	N	2.98	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
69	B1503178	Lý Tấn Thành	15/05/97	LK1563A1		2.54	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
70	B1503179	Nguyễn Lâm Thạch	25/05/97	LK1563A1		2.80	142	Khá	Luật	Luật hành chính	
71	B1503182	Nguyễn Phúc Thuận	02/02/94	LK1563A2		2.70	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
72	B1503184	Hồ Thị Anh Thư	29/11/97	LK1563A2	N	3.21	140	Giỏi	Luật	Luật hành chính	
73	B1503187	Phạm Thị Kim Tiên	16/02/96	LK1563A3	N	2.93	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
74	B1503194	Lưu Thị Như Tú	06/12/97	LK1563A3	N	3.03	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
75	B1511073	Nguyễn Hữu Trí	01/02/97	LK1563A1		2.58	140	Khá	Luật	Luật hành chính	
Ngành học: Luật (Hệ Đại học - Chính quy)											
Chuyên ngành: Luật thương mại											
1	B1309455	Nguyễn Văn Hận	01/01/95	LK1364A9		2.89	142	Khá	Luật	Luật thương mại	SS
2	B1310122	Huỳnh Thiệu Xuân Mai	01/01/95	LK1364A9	N	2.71	144	Khá	Luật	Luật thương mại	SS
3	B1310123	Ngô Thị Thùy Mơ	01/04/95	LK1364A9	N	3.27	128	Giỏi	Luật	Luật thương mại	SS
4	B1403650	Trương Hoàng Vũ	19/10/96	LK1464A2		2.61	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
5	B1500247	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	02/10/96	LK1564A2	N	2.67	147	Khá	Luật	Luật thương mại	
6	B1500264	Triệu Cẩm Lình	21/09/96	LK1564A1	N	2.52	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
7	B1500280	Danh Nghĩa	24/04/94	LK1564A1		2.57	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
8	B1500288	Lý Xuân Nhẫn	18/12/95	LK1564A1	N	2.53	142	Khá	Luật	Luật thương mại	
9	B1500295	Phạm Thị Huỳnh Như	08/03/96	LK1564A2	N	3.25	140	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
10	B1500299	Đinh Tấn Phong	24/02/96	LK1564A2		3.35	144	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
11	B1500317	Lê Thị Phương Thảo	06/06/96	LK1564A2	N	3.26	144	Khá	Luật	Luật thương mại	Hạ bậc
12	B1500326	Nguyễn Thị Ngọc Thoại	07/09/96	LK1564A1	N	2.58	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
13	B1500357	Hoàng Hải Vy	30/03/96	LK1564A2	N	2.89	144	Khá	Luật	Luật thương mại	
14	B1502813	Phạm Hoàng Bữu	09/10/97	LK1564A1		2.53	141	Khá	Luật	Luật thương mại	
15	B1502843	Trần Tuấn Kiệt	18/03/97	LK1564A1		2.84	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
16	B1502863	Trần Thị Thúy Ngân	09/05/96	LK1564A1	N	3.07	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
17	B1502875	Trần Thị Huỳnh Như	27/04/97	LK1564A1	N	3.21	142	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
18	B1502899	Trần Thanh Thúy	30/10/97	LK1564A1	N	3.25	144	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
19	B1502912	Thị Mọng Trinh	28/01/97	LK1564A1	N	3.23	142	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
20	B1502927	Ngô Diệu Ái	17/03/97	LK1564A2	N	2.63	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
21	B1502928	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	22/05/97	LK1564A2	N	2.72	140	Khá	Luật	Luật thương mại	

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP - ĐỢT: LK2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ng/Sinh	Tên lớp	Nữ	ĐTB	TCTL	Xếp loại	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
22	B1502938	Diệp Tấn Dô	30/10/97	LK1564A2		2.37	142	Trung bình	Luật	Luật thương mại	
23	B1502940	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	28/07/97	LK1564A2	N	2.76	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
24	B1502954	Nguyễn Thị Diễm Hương	16/06/97	LK1564A2	N	2.88	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
25	B1502964	Lê Thị Lài	01/01/97	LK1564A2	N	2.33	140	Trung bình	Luật	Luật thương mại	
26	B1502986	Trần Thanh Nguyên	21/01/97	LK1564A2		2.55	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
27	B1502992	Lê Thị Huỳnh Như	28/10/97	LK1564A2	N	2.79	141	Khá	Luật	Luật thương mại	
28	B1503017	Trần Thanh Thùy	01/08/97	LK1564A2	N	2.75	142	Khá	Luật	Luật thương mại	
29	B1503030	Vỏ Minh Trí	10/07/97	LK1564A2		2.61	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
30	B1503031	Đinh Quốc Tuấn	20/11/97	LK1564A2		2.41	144	Trung bình	Luật	Luật thương mại	
31	B1503065	Nguyễn Hoàng Khang	18/01/97	LK1564A1		2.49	142	Trung bình	Luật	Luật thương mại	
32	B1503082	Hồ Kim Ngọc	01/07/97	LK1564A1	N	2.66	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
33	B1503092	Nguyễn Minh Quân	16/04/97	LK1564A1		2.66	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
34	B1503095	Nguyễn Hà Sanh	09/08/97	LK1564A1		2.66	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
35	B1503124	Nguyễn Thị Khả Ái	20/11/96	LK1564A2	N	2.94	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
36	B1503126	Nguyễn Như Bình	04/01/97	LK1564A2	N	2.94	143	Khá	Luật	Luật thương mại	
37	B1503131	Bùi Thị Thúy Duy	01/01/97	LK1564A2	N	3.43	147	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
38	B1503142	Vỏ Thị Diễm Hương	18/07/95	LK1564A2	N	3.23	140	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
39	B1503143	Thạch Thị Cẩm Hường	03/02/97	LK1564A2	N	3.11	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
40	B1503144	Phan Quốc Khanh	10/07/97	LK1564A2		3.51	144	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
41	B1503154	Ngô Bá Lộc	20/09/97	LK1564A2		2.97	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
42	B1503165	Trần Thị Huỳnh Nhi	10/10/97	LK1564A2	N	3.60	144	Xuất sắc	Luật	Luật thương mại	
43	B1503166	Đinh Thị Hồng Nhung	24/01/96	LK1564A2	N	2.56	142	Khá	Luật	Luật thương mại	
44	B1503168	Trần Thị Mỹ Ơn	15/12/97	LK1564A2	N	3.35	140	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
45	B1503170	Tống Phi Phượng	07/02/97	LK1564A2	N	3.04	144	Khá	Luật	Luật thương mại	
46	B1503181	Nguyễn Thị Ngọc Thơ	29/07/97	LK1564A2	N	3.23	140	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
47	B1503183	Phan Thị Thúy	23/11/97	LK1564A2	N	3.27	140	Giỏi	Luật	Luật thương mại	
48	B1503188	Trần Thị Thu Trà	08/02/97	LK1564A2	N	2.51	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
49	B1503192	Nguyễn Nhật Trường	13/06/97	LK1564A2		2.97	144	Khá	Luật	Luật thương mại	
50	B1503193	Lâm Mộng Tuyền	15/04/97	LK1564A2	N	2.29	144	Trung bình	Luật	Luật thương mại	
51	B1503196	Huỳnh Thị Bích Vân	01/01/97	LK1564A2	N	3.01	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
52	B1503199	Lục Nguyễn Hoàng Yến	01/01/97	LK1564A2	N	2.50	140	Khá	Luật	Luật thương mại	
53	S1500032	Nguyễn Thị Trúc Phương	28/01/87	LK1564A1	N	2.82	148	Khá	Luật	Luật thương mại	
54	S1500036	Nguyễn Văn Mộc	06/11/91	LK1564A1		2.37	140	Trung bình	Luật	Luật thương mại	
Ngành học: Luật (Hệ Đại học - Chính quy)											
Chuyên ngành: Luật tư pháp											

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP - ĐỢT: LK2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ng/Sinh	Tên lớp	Nữ	ĐTB	TCTL	Xếp loại	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	B1403468	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	17/11/95	LK1465A2	N	2.12	153	Trung bình	Luật	Luật tư pháp	
2	B1403535	Nguyễn Văn Cường	08/09/95	LK1465A3		2.06	144	Trung bình	Luật	Luật tư pháp	
3	B1403629	Hà Anh Thư	16/10/96	LK1465A3	N	2.93	142	Khá	Luật	Luật tư pháp	
4	B1410939	Huỳnh Trung Hiếu	08/10/95	LK1465A1		2.65	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
5	B1500204	Nguyễn Thị Kim An	23/01/96	LK1565A1	N	2.80	146	Khá	Luật	Luật tư pháp	
6	B1500209	Nguyễn Thị Ngọc Cẩm	28/07/96	LK1565A2	N	3.14	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
7	B1500223	Tôn Thị Thùy Dương	08/04/96	LK1565A2	N	2.55	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
8	B1500227	Nguyễn Ngọc Giàu	15/08/96	LK1565A2	N	2.73	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
9	B1500233	Thạch Thị Thúy Hằng	11/11/94	LK1565A2	N	2.65	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
10	B1500238	Kim Minh Hiếu	01/01/96	LK1565A1		2.19	140	Trung bình	Luật	Luật tư pháp	
11	B1500241	Trần Văn Hiếu	13/11/96	LK1565A2		2.86	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
12	B1500244	Huỳnh Lý Hùng	/ /96	LK1565A1		2.72	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
13	B1500245	Lê Thị Ngọc Hương	03/05/96	LK1565A2	N	2.80	142	Khá	Luật	Luật tư pháp	
14	B1500248	Đỗ Minh Kha	26/06/96	LK1565A1		2.69	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
15	B1500259	Đỗ Thị Chúc Linh	17/03/96	LK1565A3	N	2.75	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
16	B1500261	Lê Thị Yến Linh	22/01/96	LK1565A2	N	2.50	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
17	B1500263	Trần Chí Linh	16/01/96	LK1565A2		2.79	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
18	B1500266	Dương Văn Lóng	25/06/95	LK1565A3		2.75	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
19	B1500269	Huỳnh Ngọc Mai	20/09/96	LK1565A2	N	2.97	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
20	B1500270	Lê Ngọc Mai	28/07/95	LK1565A3	N	2.87	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
21	B1500276	Nguyễn Thị Lệ My	25/07/96	LK1565A1	N	2.62	141	Khá	Luật	Luật tư pháp	
22	B1500286	Lê Thị Ánh Nguyệt	24/06/96	LK1565A3	N	3.39	140	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
23	B1500298	Phạm Hồng Phát	07/09/96	LK1565A3		2.81	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
24	B1500308	Phạm Tiến Sĩ	28/08/96	LK1565A1		2.59	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
25	B1500315	Hồ Ngọc Thanh	01/01/96	LK1565A2	N	2.53	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
26	B1500319	Nguyễn Lâm Phương Thảo	20/02/96	LK1565A1	N	2.77	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
27	B1500335	Nguyễn Phước Tình	/ /96	LK1565A1		2.53	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
28	B1500337	Phan Thị Ngọc Trâm	10/01/96	LK1565A2	N	2.51	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
29	B1500340	Lý Hồng Trang	01/01/95	LK1565A1	N	2.70	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
30	B1500343	Sơn Thiên Trang	14/11/96	LK1565A2	N	2.52	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
31	B1500352	Lê Thị Mộng Tuyền	23/12/96	LK1565A1	N	2.56	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
32	B1500353	Ngô Thị Bích Tuyền	16/12/96	LK1565A2	N	2.49	140	Trung bình	Luật	Luật tư pháp	
33	B1500358	Nguyễn Ái Xuân	27/07/96	LK1565A3	N	2.31	140	Trung bình	Luật	Luật tư pháp	
34	B1500363	Trần Hữu Ý	27/11/96	LK1565A1		2.58	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
35	B1500373	Sơn Thị Giàu	08/08/95	LK1565A3	N	2.72	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
36	B1500583	Lâm Vũ Phương Trân	03/08/96	LK1565A3	N	3.11	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP - ĐỢT: LK2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ng/Sinh	Tên lớp	Nữ	ĐTB	TCTL	Xếp loại	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
37	B1502821	Dương Thị Kim Duy	25/04/97	LK1565A1	N	3.01	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
38	B1502827	Trần Thị Ngọc Giào	01/01/96	LK1565A1	N	2.60	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
39	B1502829	Nguyễn Ngọc Hân	13/10/97	LK1565A1	N	3.18	146	Khá	Luật	Luật tư pháp	
40	B1502832	Nguyễn Thế Hiệp	25/04/97	LK1565A1		3.00	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
41	B1502840	Cao Thị Y Khoa	09/08/97	LK1565A1	N	2.70	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
42	B1502846	Thạch Thị Song Lanh	11/11/96	LK1565A1	N	3.14	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
43	B1502849	Phan Thị Yến Linh	10/12/97	LK1565A1	N	2.50	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
44	B1502867	Châu Duy Nguyên	28/10/94	LK1565A1		2.85	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
45	B1502869	Trần Thanh Nhàn	01/10/97	LK1565A1		2.30	140	Trung bình	Luật	Luật tư pháp	
46	B1502922	Nguyễn Thị Tuyết Ý	25/05/97	LK1565A1	N	2.71	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
47	B1502923	Bùi Thị Trường An	08/09/97	LK1565A2	N	3.26	143	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
48	B1502925	Nguyễn Thúy Anh	26/02/97	LK1565A2	N	3.34	142	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
49	B1502931	Nguyễn Văn Cành	02/06/97	LK1565A2		2.93	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
50	B1502945	Lê Thị Hồng Gấm	28/12/97	LK1565A2	N	2.79	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
51	B1502965	Đoàn Võ Nhất Linh	17/02/97	LK1565A2	N	3.32	140	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
52	B1502966	Nguyễn Thị Linh	28/08/97	LK1565A2	N	2.99	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
53	B1502967	Phan Thị Trúc Linh	12/04/97	LK1565A2	N	2.86	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
54	B1502979	Dư Kim Ngân	16/04/96	LK1565A2	N	3.34	140	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
55	B1502981	Lê Thị Thúy Ngân	29/06/97	LK1565A2	N	3.29	142	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
56	B1502982	Trần Thị Thanh Ngân	22/05/97	LK1565A2	N	3.19	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
57	B1502985	Mai Hồng Ngọc	17/08/97	LK1565A2	N	2.78	142	Khá	Luật	Luật tư pháp	
58	B1502988	Nguyễn Minh Nhân	16/02/97	LK1565A2		2.82	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
59	B1503013	Trần Thị Cẩm Thi	16/11/97	LK1565A2	N	2.97	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
60	B1503034	Lê Thị Hoàng Uyên	14/04/96	LK1565A2	N	2.94	142	Khá	Luật	Luật tư pháp	
61	B1503044	Phạm Nguyễn Minh Anh	18/06/97	LK1565A3	N	3.06	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
62	B1503049	Đinh Thảo Chi	02/06/97	LK1565A3	N	3.21	140	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
63	B1503059	Nguyễn Liêu Hẩu	01/04/97	LK1565A3		2.52	142	Khá	Luật	Luật tư pháp	
64	B1503060	Lê Thị Thúy Hằng	08/07/96	LK1565A3	N	3.16	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
65	B1503064	Phạm Thị Hường	24/04/97	LK1565A3	N	2.56	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
66	B1503066	Kim Thị Sô Khêm	17/03/97	LK1565A3	N	2.77	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
67	B1503067	Nguyễn Đình Khoa	01/01/97	LK1565A3		2.77	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
68	B1503070	Ngô Thị Hồng Lan	27/05/90	LK1565A3	N	3.26	147	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
69	B1503072	Đỗ Thùy Linh	10/10/96	LK1565A3	N	2.75	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
70	B1503083	Nguyễn Thảo Ngọc	31/08/97	LK1565A3	N	2.87	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
71	B1503084	Lê Thái Nguyệt	25/11/97	LK1565A3	N	2.91	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP - ĐỢT: LK2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ng/Sinh	Tên lớp	Nữ	ĐTB	TCTL	Xếp loại	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
72	B1503086	Trần Ái Nhi	01/06/97	LK1565A3	N	3.13	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
73	B1503096	Đặng Chí Tài	26/06/97	LK1565A3		2.71	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
74	B1503105	Trương Mộng Thùy	23/02/97	LK1565A3	N	2.86	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
75	B1503107	Mai Thị Cẩm Tiên	05/07/97	LK1565A3	N	2.55	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
76	B1503114	Hùynh Thị Thanh Tuyền	28/07/96	LK1565A3	N	3.31	140	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
77	B1503121	Lê Thị Trường An	20/12/97	LK1565A2	N	3.35	140	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
78	B1503134	Phạm Ngọc Điệp	16/04/97	LK1565A2	N	3.22	149	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
79	B1503136	Võ Trường Giang	23/09/93	LK1565A3		2.95	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
80	B1503137	Đinh Thị Mỹ Hân	30/10/97	LK1565A2	N	2.93	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
81	B1503140	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	03/04/97	LK1565A2	N	2.60	146	Khá	Luật	Luật tư pháp	
82	B1503145	Nguyễn Phúc Vĩnh Khiêm	15/11/97	LK1565A1		3.11	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
83	B1503161	Huỳnh Như Ngọc	25/04/97	LK1565A2	N	3.00	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
84	B1503169	Trương Mỹ Phụng	16/07/97	LK1565A1	N	2.82	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
85	B1503171	Nguyễn Đông Quân	27/11/96	LK1565A2		2.88	143	Khá	Luật	Luật tư pháp	
86	B1503173	Lê Ngọc Quyền	20/11/97	LK1565A2	N	2.83	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
87	B1503174	Nguyễn Thị Ngọc Sánh	30/11/96	LK1565A2	N	2.68	142	Khá	Luật	Luật tư pháp	
88	B1503180	Nguyễn Văn Thi	09/03/94	LK1565A2		3.26	140	Giỏi	Luật	Luật tư pháp	
89	B1503185	Trần Thị Anh Thư	26/06/95	LK1565A1	N	2.69	140	Khá	Luật	Luật tư pháp	
90	B1503190	Chau Ly Trinh	06/06/96	LK1565A1	N	3.12	144	Khá	Luật	Luật tư pháp	
91	C1500060	Phan Ngọc Tuấn	05/05/93	LK1565A2		3.03	142	Khá	Luật	Luật tư pháp	
92	S1500042	Nguyễn Thị Ngọc Hân	30/12/93	LK1565A1	N	2.52	142	Khá	Luật	Luật tư pháp	

Tổng số danh sách: **221** sinh viên

Ngày 11 tháng 06 năm 2019

Phó Trưởng Khoa Luật | **Trưởng phòng công tác sinh viên** | **Trưởng phòng đào tạo**